TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 118/2023/QĐST –DS	*Vũng Liêm, ngày 17 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 347/2023/TLST - DS ngày 25 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1980.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1958.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Dương Thị K, sinh năm: 1957.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T1 và bà Dương Thị K phải có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền còn nợ trong hợp đồng góp hụi là 55.040.000đ (Năm mươi lăm triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

* ***Án phí dân sự sơ thẩm***:

Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp ½ án phí là 688.000đ (Sáu trăm tám mươi tám nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 1.850.000đ

(Một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số N^{0} 0008372 ngày 25/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí là 1.162.000đ (Một triệu một trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Ông Nguyễn Văn T1 và bà Dương Thị Kim tự n nộp ½ án phí là 688.000đ (Sáu trăm tám mươi tám nghìn đồng). Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn T1 và bà Dương Thị K là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp án phí nên được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quế Hương